

Số: 1088 /TB-ĐHKQTĐ

Hà Nội, ngày 16 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO

Xét tuyển kết hợp vào đại học chính quy năm 2022

(Ban hành kèm theo Đề án tuyển sinh đại học năm 2022 của Trường)

Căn cứ Đề án tuyển sinh trình độ đại học năm 2022 ban hành theo Quyết định số 1188/QĐ-ĐHKQTĐ ngày 15/6/2022 của Hiệu trưởng, Trường đại học Kinh tế quốc dân thông báo về việc xét tuyển kết hợp (XTKH)/xét tuyển sớm vào đại học chính quy của Trường năm 2022 như sau:

1. Nguyên tắc chung

- Mỗi thí sinh nộp 01 hồ sơ và được dự tuyển theo nhiều đối tượng nếu đủ điều kiện.
- Thí sinh được đăng ký không giới hạn nguyện vọng (NV) theo các mã ngành/chương trình của Trường và phải xếp theo thứ tự ưu tiên từ cao xuống thấp (NV1 là NV ưu tiên cao nhất); thí sinh chỉ trúng tuyển 01 (một) NV.
- Trường xét tuyển theo mức độ ưu tiên từ cao xuống thấp trong các NV đã đăng ký. Nếu đã trúng tuyển nguyện vọng có ưu tiên cao hơn, thí sinh sẽ không được xét các nguyện vọng có mức độ ưu tiên tiếp theo.
- Xét tuyển theo mã ngành/chương trình, lấy điểm từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu, không phân biệt thứ tự NV giữa các thí sinh.
- Điểm xét tuyển theo thang 30 và làm tròn đến hai chữ số thập phân.
- Không sử dụng điều kiện phụ trong xét tuyển.
- Nếu xét tuyển theo mỗi đối tượng không đủ chỉ tiêu, chỉ tiêu còn lại được chuyển sang cho đối tượng khác.
- Thí sinh đủ điều kiện trúng tuyển cần đăng ký nguyện vọng trên hệ thống trong xét tuyển đợt 1 theo quy định và lịch trình của Bộ GD&ĐT, xác nhận nhập học (nếu trúng tuyển) và nhập học trong thời hạn theo thông báo của Trường. Quá thời hạn này, thí sinh không xác nhận nhập học và nhập học được xem như từ chối nhập học.

Lưu ý: Thí sinh diện tuyển thẳng theo quy chế không được cộng điểm ưu tiên xét tuyển nếu nộp hồ sơ đăng ký xét tuyển kết hợp (thí sinh chỉ được ưu tiên cộng điểm ưu tiên xét tuyển khi xét tuyển theo kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022 nếu không sử dụng quyền được tuyển thẳng).

Trường không sử dụng kết quả miễn thi bài thi môn ngoại ngữ, không sử dụng điểm thi được bảo lưu từ các kỳ thi tốt nghiệp THPT, kỳ thi THPT quốc gia các năm trước để tuyển sinh, không cộng điểm ưu tiên thí sinh có chứng chỉ nghề.

Thí sinh phải chịu trách nhiệm trước thông tin và minh chứng khi nộp hồ sơ xét tuyển kết hợp. Sau khi thí sinh trúng tuyển, nhập học, Trường sẽ tiến hành thẩm định lại hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh.

2. Các đối tượng Xét tuyển kết hợp

➤ Đối tượng 1: thí sinh có chứng chỉ quốc tế SAT và ACT

- Điều kiện nhận hồ sơ:

Thí sinh có chứng chỉ quốc tế trong thời hạn 02 năm tính đến ngày 01/6/2022, SAT từ 1200 điểm trở lên hoặc ACT từ 26 điểm trở lên. (Thí sinh khi thi cần đăng ký mã của Trường Đại học Kinh tế quốc dân với tổ chức thi SAT là 7793-National Economics University và ACT là 1767-National Economics University. Nếu thí sinh đã thi mà chưa đăng ký mã của Trường thì cần đăng ký lại với tổ chức thi SAT hoặc ACT).

- Chỉ tiêu: 3% theo mã tuyển sinh và theo tổng chỉ tiêu.

- Cách thức xét tuyển: xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu theo điểm xét tuyển.

Điểm xét tuyển (ĐXT) quy về thang 30 được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm SAT} * 30/1600 + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

$$\text{ĐXT} = \text{điểm ACT} * 30/36 + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

➤ Đối tượng 2: thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội hoặc Đại học Quốc gia Thành phố HCM

- Điều kiện nhận hồ sơ: Thí sinh có điểm thi đánh giá năng lực (ĐGNL) năm 2022 của Đại học Quốc gia Hà Nội đạt từ 85 điểm trở lên hoặc của Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh đạt từ 700 điểm trở lên.

- Chỉ tiêu: 15% theo mã tuyển sinh và theo tổng chỉ tiêu.

- Cách thức xét tuyển: xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu theo điểm xét tuyển.

Điểm xét tuyển (ĐXT) quy về thang 30 được xác định như sau:

- Với điểm thi ĐGNL của ĐHQG Hà Nội:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm ĐGNL} * 30/150 + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

- Với điểm thi ĐGNL của ĐHQG TP Hồ Chí Minh:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm ĐGNL} * 30/1200 + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

➤ Đối tượng 3: thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp với điểm thi đánh giá năng lực của đại học quốc gia.

- Điều kiện nhận hồ sơ: Thí sinh thỏa mãn cùng lúc 02 điều kiện:

(1) Có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong thời hạn 02 năm tính đến ngày 01/6/2022 đạt IELTS 5.5 hoặc TOEFL ITP 500 hoặc TOEFL iBT 46 hoặc TOEIC (4 kỹ năng: L&R 785, S 160 & W 150) trở lên;

(2) Có điểm thi ĐGNL năm 2022 của Đại học Quốc gia Hà Nội đạt từ **85 điểm** trở lên hoặc của Đại học Quốc gia TP Hồ Chí Minh đạt từ **700 điểm** trở lên.

- *Chỉ tiêu: 15%* theo mã tuyển sinh và theo tổng chỉ tiêu.
- *Cách thức xét tuyển:* xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu theo điểm xét tuyển.

Điểm xét tuyển (ĐXT) theo thang 30 được xác định như sau:

+ Với điểm thi ĐGNL của ĐHQG Hà Nội:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm quy đổi CCTAQT} + (\text{điểm ĐGNL} * 30/150)*2/3 \\ + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

+ Với điểm thi ĐGNL của ĐHQG TP Hồ Chí Minh:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm quy đổi CCTAQT} + (\text{điểm ĐGNL} * 30/1200)*2/3 \\ + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Bảng điểm quy đổi các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

IELTS	TOEFL ITP	TOEFL iBT	TOEIC (L&R/S/W)	Điểm tương đương	Hệ số quy đổi	Điểm quy đổi
				(1)	(2)	(3) = (1)x(2)
8.0-9.0	650-657	110-114	985/200/200	10	1.5	15
7.5	627-649	102-109	965/190/190	10	1.4	14
7.0	590-626	94-101	945/180/180	10	1.3	13
6.5	561-589	79-93	890/170/170	10	1.2	12
6.0	543-560	60-78	840/160/160	10	1.1	11
5.5	500-542	46-59	785/160/150	10	1.0	10

➤ **Điều kiện 4:** thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế kết hợp với điểm 02 môn thi tốt nghiệp THPT.

- *Điều kiện nhận hồ sơ:* Thí sinh có chứng chỉ tiếng Anh quốc tế trong thời hạn 02 năm tính đến ngày 01/6/2022 đạt **IELTS 5.5** hoặc **TOEFL ITP 500** hoặc **TOEFL iBT 46** hoặc **TOEIC** (4 kỹ năng: **L&R 785, S 160, W 150**) trở lên và có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của tổ hợp bất kỳ trong các tổ hợp xét tuyển của Trường đạt ngưỡng đầu vào dự kiến từ **20 điểm** trở lên gồm điểm ưu tiên.

- *Chỉ tiêu: 15%* theo mã tuyển sinh và theo tổng chỉ tiêu.
 - *Cách thức xét tuyển:* xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu theo điểm xét tuyển
- Điểm xét tuyển (ĐXT) theo thang 30 được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm quy đổi CCTAQT} + \text{tổng điểm 2 môn xét tuyển} \\ + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó: **Tổng điểm 02 môn xét tuyển** = Tổng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của môn **Toán** và **01 môn bất kỳ khác** thuộc các tổ hợp xét tuyển của Trường (trừ môn tiếng Anh).

Bảng điểm quy đổi các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế

IELTS	TOEFL ITP	TOEFL iBT	TOEIC (L&R/S/W)	Điểm trong đương	Hệ số quy đổi	Điểm quy đổi
				(1)	(2)	(3) = (1)x(2)
8.0-9.0	650-657	110-114	985/200/200	10	1.5	15
7.5	627-649	102-109	965/190/190	10	1.4	14
7.0	590-626	94-101	945/180/180	10	1.3	13
6.5	561-589	79-93	890/170/170	10	1.2	12
6.0	543-560	60-78	840/160/160	10	1.1	11
5.5	500-542	46-59	785/160/150	10	1.0	10

➤ **Đối tượng 5: thí sinh là học sinh hệ chuyên của các trường THPT chuyên toàn quốc/ trường THPT trọng điểm quốc gia kết hợp với điểm 02 môn thi tốt nghiệp THPT.**

- *Điều kiện nhận hồ sơ:* thí sinh thỏa mãn cùng lúc 03 điều kiện:

i. Là học sinh hệ chuyên (3 năm lớp 10, 11,12) các trường THPT chuyên toàn quốc, học sinh hệ chuyên các trường THPT trọng điểm quốc gia.

ii. Có điểm trung bình chung (TBC/TB cộng) học tập của 6 học kỳ (3 năm lớp 10, 11,12) đạt từ **8,0 điểm** trở lên (điểm trung bình học kỳ nào đó có thể nhỏ hơn 8,0).

iii. Có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của tổ hợp bất kỳ trong các tổ hợp xét tuyển của Trường đạt ngưỡng đầu vào dự kiến từ **20 điểm** trở lên bao gồm điểm ưu tiên

- *Chỉ tiêu:* **10%** theo mã tuyển sinh và theo tổng chỉ tiêu.

- *Cách thức xét tuyển:* xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu theo điểm xét tuyển.

Điểm xét tuyển (ĐXT) theo thang 30 được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm TBC học tập 6 học kỳ} + \text{tổng điểm 02 môn xét tuyển} + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó:

Tổng điểm 02 môn xét tuyển = Tổng điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của môn **Toán** và **01 môn bất kỳ** thuộc các tổ hợp xét tuyển của Trường.

➤ **Đối tượng 6: thí sinh đã tham gia vòng thi tuần "Đường lên đỉnh Olympia" hoặc đạt giải thi học sinh giỏi cấp tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương hoặc giải khuyến khích quốc gia kết hợp với điểm thi tốt nghiệp THPT.**

- *Điều kiện nhận hồ sơ:* thí sinh thỏa mãn cùng lúc 02 điều kiện:

(1) Thí sinh đã tham gia vòng thi tuần cuộc thi "Đường lên đỉnh Olympia" của Đài truyền hình Việt Nam; hoặc thí sinh đạt giải nhất, nhì, ba kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh /thành

phổ trực thuộc trung ương; hoặc đạt giải khuyến khích kỳ thi học sinh giỏi quốc gia, các môn: Toán, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Tin học, Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, Tiếng Anh.

(2) Có kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2022 của tổ hợp đăng ký xét tuyển theo mã ngành/chương trình của Trường đạt ngưỡng đầu vào dự kiến từ **20 điểm** trở lên bao gồm điểm ưu tiên.

- *Chỉ tiêu: 5%* theo mã tuyển sinh và theo tổng chỉ tiêu.
- *Cách thức xét tuyển:* xét từ cao xuống thấp cho đến hết chỉ tiêu theo điểm xét tuyển. Điểm xét tuyển (ĐXT) theo thang 30 được xác định như sau:

$$\text{ĐXT} = \text{điểm tổ hợp xét tuyển} + \text{điểm thưởng} + \text{điểm ưu tiên (nếu có)}$$

Trong đó:

- + Điểm tổ hợp xét tuyển của thí sinh tương ứng với các tổ hợp xét tuyển của mã ngành/chương trình theo nguyện vọng thí sinh đã đăng ký.
- + Điểm thưởng cuộc thi “**Đường lên đỉnh Olympia**”: vòng thi **năm 1,0** điểm; vòng thi **quý 0,75** điểm; vòng thi **tháng 0,50** điểm, vòng thi **tuần 0,25** điểm.
- + Điểm thưởng giải học sinh giỏi: giải khuyến khích quốc gia: **0,5** điểm; giải cấp tỉnh/thành phố: giải nhất: **0,5** điểm; giải nhì: **0,25** điểm; giải ba: **0** điểm.

Ghi chú: năm 2022 Trường ĐH Kinh tế quốc dân sử dụng 9 tổ hợp xét tuyển theo điểm thi TN THPT gồm: A00 (Toán, Lý, Hóa); A01 (Toán, Lý, Anh); D01 (Toán, Văn, Anh); D07 (Toán, Hóa, Anh); D09 (Toán, Sử, Anh); D10 (Toán, Địa, Anh), B00 (Toán, Hóa, Sinh), C03 (Toán, Văn, Sử), C04 (Toán, Văn, Địa).

3. Hồ sơ xét tuyển

3.1. Quy định chung

- Mỗi thí sinh nộp 01 hồ sơ và được dự tuyển theo nhiều đối tượng nếu đủ điều kiện.
- Sau khi có kết quả, nếu đủ điều kiện trúng tuyển thí sinh cần đăng ký nguyện vọng chính thức theo ngành/chương trình trúng tuyển lên hệ thống qua *Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GD&ĐT* hoặc qua *Cổng dịch vụ công quốc gia* theo quy định, hướng dẫn và lịch trình chung của Bộ GD&ĐT.

- Thí sinh cần theo dõi và cập nhật thông tin theo các thông báo tiếp theo của Bộ GD&ĐT và của Trường.

3.2. Tài liệu cần chuẩn bị để nộp

a) Tài liệu chung

- Ảnh thẻ 4*6 mới chụp trong vòng 03 tháng;
- Thẻ căn cước công dân/chứng minh nhân dân;
- Thí sinh thuộc khu vực 1, khu vực 2NT, khu vực 2 cần có minh chứng Học bạ THPT.
- Thí sinh thuộc đối tượng ưu tiên từ đối tượng 01 đến 07 theo Quy chế tuyển sinh cần có minh chứng theo danh mục của Trường (*Phụ lục kèm theo*).

a) Tài liệu theo từng đối tượng xét tuyển

- *Đối tượng 1:* Chứng chỉ quốc tế SAT hoặc ACT do các Tổ chức quốc tế tổ chức thi và cấp chứng chỉ;

- *Đối tượng 2:* Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực do Đại học quốc gia Hà Nội hoặc Đại học quốc gia Thành phố HCM cấp.

- *Đối tượng 3: thí sinh cần cả 2 loại giấy tờ sau:*

(1) Giấy chứng nhận kết quả thi đánh giá năng lực do Đại học quốc gia Hà Nội hoặc Đại học quốc gia Thành phố HCM cấp;

(2) Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS hoặc TOEFL ITP hoặc TOEFL iBT hoặc TOEIC do các Tổ chức quốc tế tổ chức thi và cấp chứng chỉ như: Đại học Cambridge - Vương quốc Anh (University of Cambridge ESOL), Hội đồng Anh (British Council), Tổ chức giáo dục IDP - Úc, Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (Educational Testing Service – ETS), Tổ chức IIG – Việt Nam;

- *Đối tượng 4:* Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS hoặc TOEFL ITP hoặc TOEFL iBT hoặc TOEIC do các Tổ chức quốc tế tổ chức thi và cấp chứng chỉ như: Đại học Cambridge - Vương quốc Anh (University of Cambridge ESOL), Hội đồng Anh (British Council), Tổ chức giáo dục IDP - Úc, Viện Khảo thí giáo dục Hoa Kỳ (Educational Testing Service – ETS), Tổ chức IIG – Việt Nam;

- *Đối tượng 5:* Học bạ 3 năm Trung học phổ thông trong đó từng năm ghi rõ lớp hệ chuyên, nếu không có lớp hệ chuyên cần nộp kèm minh chứng là giấy xác nhận thí sinh trúng tuyển lớp hệ chuyên THPT.

- *Đối tượng 6: Thí sinh cần 01 trong 02 loại giấy tờ sau:*

(1) Giấy chứng nhận đạt giải khuyến khích trong kỳ thi HSG quốc gia, hoặc Giấy chứng nhận đạt giải nhất, nhì, ba trong kỳ thi HSG cấp tỉnh/thành phố trực thuộc TW;

(2) Giấy chứng nhận tham gia trong cuộc thi “Đường lên đỉnh Olympia” do Đài truyền hình Việt Nam (VTV) cấp;

Thí sinh phải chịu trách nhiệm trước thông tin và minh chứng khi nộp hồ sơ xét tuyển kết hợp. Sau khi thí sinh trúng tuyển, nhập học, Trường sẽ tiến hành thẩm định lại hồ sơ đăng ký xét tuyển của thí sinh.

Sau khi thí sinh nộp hồ sơ online theo quy định và hướng dẫn của Trường, thí sinh sẽ nhận được email xác nhận thông tin gửi tới thí sinh theo email đã đăng ký.

3.3. Nhập điểm thi tốt nghiệp THPT

Đối với thí sinh là đối tượng 4,5,6 khi có điểm thi tốt nghiệp THPT năm 2022 cần sử dụng tài khoản được cấp để up/nhập điểm thi vào hồ sơ theo thời gian quy định của Trường.

3.4. Lệ phí xét tuyển

Mỗi thí sinh nộp lệ phí xét tuyển là **100.000** đồng/hồ sơ (*một trăm nghìn đồng/01 hồ sơ*) bằng hình thức chuyển khoản với các thông tin sau:

Đơn vị hưởng: Trường ĐH Kinh tế quốc dân

Số tài khoản: 2111 000 667 8989

Ngân hàng TMCP Đầu tư & Phát triển Việt Nam (BIDV) chi nhánh Hà Nội

Nội dung : Số báo danh – Họ tên – XTKH2022

(*Vi dụ: 01234567 – Nguyen Van A – XTKH2022*)

Lưu ý: thí sinh nộp hồ sơ với nhiều đối tượng xét tuyển kết hợp cũng chỉ nộp lệ phí 01 bộ hồ sơ xét tuyển là 100.000đ.

4. Thời gian nộp hồ sơ và lịch trình xét tuyển

- Thời gian nộp hồ sơ: từ 0h00 ngày 26/6/2022 đến 24h00 ngày 15/7/2022

- Hình thức nộp hồ sơ: **trực tuyến** (online) theo địa chỉ:

www.xtkh.neu.edu.vn

- Thông báo kết quả xét tuyển và các thông tin liên quan khác sẽ được Trường cập nhật sau khi có Hướng dẫn và Lịch trình tuyển sinh chính thức của Bộ GD&ĐT.

Thí sinh cần theo dõi và cập nhật thông tin tại địa chỉ:

Cổng thông tin điện tử của Trường: www.neu.edu.vn

hoặc Website Phòng Quản lý đào tạo www.daotao.neu.edu.vn

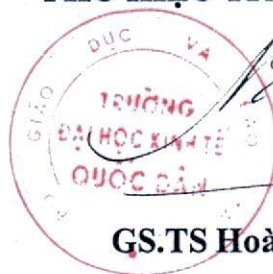
Hotline tư vấn tuyển sinh: 0888.128.558 (giờ hành chính từ thứ 2 đến thứ 6 hàng tuần).

Địa chỉ: Phòng 210 nhà A1 Trường đại học Kinh tế quốc dân (số 207 đường Giải Phóng, phường Đồng Tâm, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội).

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- Phòng TT (đ/d CTTĐT);
- Lưu: VT, TH, QLĐT.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG/PCT HĐT**



GS.TS Hoàng Văn Cường

PHỤ LỤC

(Kèm theo Quy chế tuyển sinh đại học, tuyển sinh cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non ban hành kèm theo Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Phụ lục I. Phân chia khu vực tuyển sinh

Khu vực	Mô tả khu vực và điều kiện
Khu vực 1 (KV1)	Các xã khu vực I, II, III và các xã có thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng dân tộc và miền núi; các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển và hải đảo; các xã đặc biệt khó khăn, xã biên giới, xã an toàn khu vào diện đầu tư của Chương trình 135 theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.
Khu vực 2 nông thôn (KV2-NT)	Các địa phương không thuộc KV1, KV2, KV3;
Khu vực 2 (KV2)	Các thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh; các thị xã, huyện ngoại thành của thành phố trực thuộc Trung ương (trừ các xã thuộc KV1).
Khu vực 3 (KV3)	Các quận nội thành của thành phố trực thuộc Trung ương.

Phụ lục II. Đối tượng chính sách ưu tiên

Đối tượng	Mô tả đối tượng, điều kiện
Nhóm UT1	
01	Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú trong thời gian học THPT hoặc trung cấp trên 18 tháng tại Khu vực 1.
02	Công nhân trực tiếp sản xuất đã làm việc liên tục 5 năm trở lên, trong đó có ít nhất 2 năm là chiến sĩ thi đua được cấp tỉnh trở lên công nhận và cấp bằng khen.
03	a) Thương binh, bệnh binh, người có "Giấy chứng nhận người được hưởng chính sách như thương binh; b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 12 tháng trở lên tại Khu vực 1; c) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ từ 18 tháng trở lên; d) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân đã xuất ngũ, được công nhận hoàn thành nghĩa vụ phục vụ tại ngũ theo quy định;
04	a) Thân nhân liệt sĩ; b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên; c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động 81% trở lên; d) Con của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; con của Anh hùng Lao động trong thời kỳ kháng chiến; đ) Con của người hoạt động kháng chiến bị dị dạng, dị tật do hậu quả của chất độc hóa học đang hưởng trợ cấp hàng tháng.
Nhóm UT2	
05	a) Thanh niên xung phong tập trung được cử đi học; b) Quân nhân; sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ trong Công an nhân dân tại ngũ được cử đi học có thời gian phục vụ dưới 12 tháng ở Khu vực 1 và dưới 18 tháng ở khu vực khác; c) Chỉ huy trưởng, Chỉ huy phó ban chỉ huy quân sự xã, phường, thị trấn; Thôn đội trưởng, Trung đội trưởng Dân quân tự vệ nông cốt, Dân quân tự vệ đã hoàn thành nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ nông cốt từ 12 tháng trở lên, dự thi vào ngành Quân sự cơ sở. Thời hạn tối đa được hưởng ưu tiên là 18 tháng kể từ ngày ký quyết định xuất ngũ đến ngày ĐKXT.
06	a) Công dân Việt Nam là người dân tộc thiểu số có nơi thường trú ở ngoài khu vực đã quy định thuộc đối tượng 01;

	<p>b) Con thương binh, con bệnh binh, con của người được hưởng chính sách như thương binh bị suy giảm khả năng lao động dưới 81%;</p> <p>c) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học có tỷ lệ suy giảm khả năng lao động dưới 81%.</p>
07	<p>a) Người khuyết tật nặng có giấy xác nhận khuyết tật của cơ quan có thẩm quyền cấp theo quy định tại Thông tư liên tịch số 37/2012/TTLT- BLĐTBXH-BYT-BTC-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế, Bộ Tài chính và Bộ GDĐT quy định về việc xác định mức độ khuyết tật do Hội đồng xác định mức độ khuyết tật thực hiện;</p> <p>b) Người lao động ưu tú thuộc tất cả thành phần kinh tế từ cấp tỉnh, cấp bộ trở lên được công nhận danh hiệu thợ giỏi, nghệ nhân, được cấp bằng hoặc huy hiệu Lao động sáng tạo của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hoặc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh;</p> <p>c) Giáo viên đã giảng dạy đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào các ngành đào tạo giáo viên;</p> <p>d) Y tá, dược tá, hộ lý, y sĩ, điều dưỡng viên, hộ sinh viên, kỹ thuật viên, người có bằng trung cấp Dược đã công tác đủ 3 năm trở lên dự tuyển vào đúng ngành tốt nghiệp thuộc lĩnh vực sức khỏe.</p>